

BÀI THỰC HÀNH 7: EM TẬP TRÌNH BÀY VĂN BẢN**1. Mục tiêu**a) Kiến thức:

HS được luyện các thao tác định dạng văn bản đơn giản

b) Kỹ năng:

Luyện kỹ năng gõ văn bản chữ Việt, thực hiện các thao tác định dạng văn bản

a) Thái độ:

Nghiêm túc học tập

2. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh:

- GV:

- Sgk, phòng máy

- HS:

* sgk, bút, vở

3. Nội dung bài mới : 45'**a) kiểm tra bài cũ (5')**

* Hộp thoại Phararap dùng để làm gì?

- Tăng hay giảm khoảng cách giữa các đoạn văn bản và thiết đặt khoảng cách thụt lề dòng đầu tiên của đoạn.

b) Tiến hành bài mới: 40'

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung
<p>Hoạt động 1: Nội dung thực hành</p> <p>Mục tiêu: trình bài được đoạn văn bản theo mẫu</p> <p>- GV cho HS ghi thứ tự theo các bước thực hành</p> <p>* Cho HS mở văn bản Biendep.doc và định dạng theo yêu cầu SGK/127</p> <p>Lưu văn bản với tên cũ</p> <p>- GV quan sát và hướng dẫn thêm cho HS trong quá trình thực hành, uốn nắn các lỗi sai của HS</p> <p>- GV kiểm tra kết quả làm việc của một các máy.</p> <p>- GV lưu ý một số lỗi sai trong thao tác thực hiện.</p> <p>*! Hoạt động thực hành (phần 2.b Thực hành)</p>	<p>- HS thực hành theo các bước đã ghi trong SGK</p> <p>- HS thực hành trên máy</p> <p>- HS nghe GV nhận xét tự tìm và sửa những lỗi sai của mình</p> <p>- chương trình giám tải.</p>	<p>Nội dung</p> <p>a/ Định dạng văn bản</p> <p>Xem SGK/120</p> <p>- phông chữ, kiểu chữ, màu chữ khác với phông chữ, cỡ chữ tiêu đề lớn hơn so với phần nội dung.</p> <p>- tiêu đề căn giữa trang</p> <p>- đoạn nội dung có dòng đầu thụt lề</p> <p>- kí tự đầu tiên của đoạn nội dung thứ nhất có cỡ chữ lớn hơn và kiểu chữ đậm.</p> <p>b/ Thực hành: (CTGT-tham khảo)</p>

c). C. Củng cố, luyện tập: 2'

- Nhận xét bài thực hành của học sinh

d). Hướng dẫn học sinh về nhà : 1'

- Về nhà ôn tập lại các bài từ đầu HK2

- Tiết sau ôn tập

4. Rút kinh nghiệm sau tiết dạy:

.....
.....

ÔN TẬP**1. Mục tiêu**a) Kiến thức:

Ôn tập lại các kiến thức về soạn thảo văn bản đã học

b) Kỹ năng:

Nắm những các thao tác định dạng và chỉnh sửa văn bản

c) Thái độ:

Chú ý, nghiêm túc ôn tập

2. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

- GV:

- Sgk, câu hỏi

- HS:

* sgk, bút, vở

3. Nội dung bài mới : 45'

a)'kiểm tra bài cũ (lồng vào bài)

b) Tiến hành bài mới: 41'

*** Lồng vào bài**

Từ bài cũ vào bài mới

*** Nội dung bài**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung
<p>Hoạt động 1 : Ôn tập lý thuyết</p> <p>Mục tiêu: nhớ lại kiến thức về soạn thảo văn bản</p> <p>- Nêu cách khởi động word?</p> <p>- Nêu cách mở văn bản?</p> <p>- Nêu cách lưu văn bản?</p> <p>- Nêu qui tắc gõ văn bản trong Word?</p>	<p>- C1: Nháy đúp vào biểu tượng word trên màn Hình.</p> <p>- C2: Nháy nút Start chọn All Programs chọn Microsoft Word.</p> <p>- File -> Open</p> <p>- File -> Save</p> <p>- Các dấu ngắt câu, dấu chấm (.), dấu phẩy (,), dấu hai chấm (:), dấu chấm phẩy (;); dấu chấm than (!); dấu chấm hỏi(?) phải được đặt sát vào từ đứng trước nó, tiếp theo là một dấu cách</p>	<p>* Khởi động word?</p> <p>C1: Nháy đúp vào biểu tượng word trên màn Hình.</p> <p>- C2: Nháy nút Start chọn All Programs chọn Microsoft Word.</p> <p>* mở văn bản?</p> <p>File -> Open</p> <p>* lưu văn bản?</p> <p>File -> Save</p> <p>* qui tắc gõ văn bản trong Word?</p> <p>- Các dấu ngắt câu, dấu chấm (.), dấu phẩy (,), dấu hai chấm (:), dấu chấm phẩy (;); dấu chấm than (!); dấu chấm hỏi(?) phải được đặt sát vào từ đứng trước nó, tiếp theo là một dấu cách</p>

<p>- Nêu kiểu gõ văn bản trong Word?</p>	<p>nếu sau đó vẫn còn nội dung. - Các dấu mở và đóng ngoặc và dấu mở nháy, gồm các dấu (, [, {, <], },) được đặt đặt sát và bên trái kí tự đầu tiên của từ tiếp theo. dấu đóng phải được đặt sát vào bên phải kí tự cuối cùng của từ ngay trước đó.</p> <p>- Kiểu gõ VNI và TELEX</p>	<p>nếu sau đó vẫn còn nội dung. - Các dấu mở và đóng ngoặc và dấu mở nháy, gồm các dấu (, [, {, <], },) được đặt đặt sát và bên trái kí tự đầu tiên của từ tiếp theo. dấu đóng phải được đặt sát vào bên phải kí tự cuối cùng của từ ngay trước đó.</p>
--	---	---

<p>Hoạt động 2: Ôn tập thao tác định dạng văn bản Mục tiêu: C. Củng cố, luyện tập lại kiến thức định dạng văn bản</p> <p>- Mở 1 đoạn văn chiếu lên màn Hình và cho HS thực hiện các thao tác định dạng văn bản theo yêu cầu.</p> <p>+ Phong chữ: Times new roman + Màu chữ: màu đỏ (tiêu đề), màu đen (đoạn văn) + Cỡ chữ: 13 + Kiểu chữ: nghiêng</p> <p>- Cho hs định dạng đoạn văn + Tiêu đề căn giữa trang + Nội dung căn thẳng cả hai lề + Các đoạn nội dung có dòng đầu thụt lề.</p> <p>- Hướng dẫn HS làm một số bài tập trong sách giáo khoa * Bài tập 2 sgk / 88</p>	<p>- Xem đoạn văn</p> <p>- Thực hiện theo yêu cầu giáo viên</p> <p>- Thực hiện định dạng đoạn văn</p> <p>- Làm bài tập sgk</p> <p>- bài tập 2 sgk/88</p> <p>1. Định dạng kiểu chữ đậm 2. Định dạng kiểu chữ nghiêng 3. Định dạng kiểu chữ gạch chân</p>	<p>- Định dạng văn bản và đoạn văn bản + Phong chữ: Times new roman + Màu chữ: màu đỏ (tiêu đề), màu đen (đoạn văn) + Cỡ chữ: 13 + Kiểu chữ: nghiêng + Tiêu đề căn giữa trang + Nội dung căn thẳng cả hai lề</p> <p>- bài tập 2 sgk/88</p> <p>1. Định dạng kiểu chữ đậm 2. Định dạng kiểu chữ nghiêng 3. Định dạng kiểu chữ gạch chân</p> <p>- Bài tập 6 sgk /88 + Có thể dùng nhiều phong chữ khác nhau của các phần văn bản. Không nên dùng</p>
---	---	---

<p>* Bài tập 6 sgk /88</p>	<p>- Bài tập 6 sgk /88 + Có thể dùng nhiều phong chữ khác nhau của các phần văn bản. Không nên dùng nhiều phong chữ trong một đoạn văn.</p>	<p>nhiều phong chữ trong một đoạn văn.</p>
<p>* Bài tập 4 sgk/91</p>	<p>- Bài tập 4 sgk/91 + Một đoạn văn bản không thể nằm ngoài lề trang văn bản</p>	<p>- Bài tập 4 sgk/91 + Một đoạn văn bản không thể nằm ngoài lề trang văn bản</p>

c. Củng cố, luyện tập: 4’

* Nêu qui tắc gõ văn bản trong Word?

- Các dấu ngắt câu, dấu chấm (.), dấu phẩy (,), dấu hai chấm (:), dấu chấm phẩy (;); dấu chấm than (!); dấu chấm hỏi(?) phải được đặt sát vào từ đứng trước nó, tiếp theo là một dấu cách nếu sau đó vẫn còn nội dung.
- Các dấu mở và đóng ngoặc và dấu mở nháy, gồm các dấu (, [, {, <], },) được đặt sát vào và bên trái kí tự đầu tiên của từ tiếp theo. dấu đóng phải được đặt sát vào bên phải kí tự cuối cùng của từ ngay trước đó.

d) Hướng dẫn học sinh về nhà: 1’

- Về nhà tiếp tục ôn tập
- Tiết sau ôn tập thực hành

4. Rút kinh nghiệm sau tiết dạy:

.....
